

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **122/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 07/11/2025

V/v tranh chấp: *Xin ly hôn*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

ÁN CÓ HIỆU LỰC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Mến**.

2/ Bà **Lê Thị Thắm**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025. Về tranh chấp “*Xin ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 517/2025/QĐXX-ST ngày 20 tháng 10 năm 2025. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Cao Thanh Thảo**, sinh ngày 04/7/1993.

CCCD số 092193008957 cấp ngày 22/11/2021. Số điện thoại: 0932673835.

Địa chỉ: số 18/5/8, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 02/10/2025 yêu cầu giải quyết vắng mặt (BL 44).

- Bị đơn: Ông **Dư Phạm Hoàng Thế Hiển**, sinh ngày 03/4/1990.

CCCD số 092090004874 cấp ngày không rõ.

Địa chỉ: số E6-46, KDC 586, khu vực Thạnh Thuận, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. (Nay là số E6-46, KDC 586, khu vực Thạnh Thuận, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 12/8/2025 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Cao Thanh Thảo trình bày:

1/ Về hôn nhân: bà và ông Dư Phạm Hoàng Thế Hiển tự nguyện kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Hội, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ vào ngày 19/8/2014. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng dần về sau thì vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi vã không có tiếng nói chung. Bà đã

cố hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ nhưng mâu thuẫn ngày càng lớn, không hàn gắn được nên ly thân nhiều năm nay. Nhận thấy không còn tình cảm với ông Hiền, không thể hàn gắn được nên bà Thảo xin ly hôn để không còn ràng buộc với nhau.

2/ Về con chung: Bà khai vợ chồng không có 03 con chung tên Dư Lê Chân Hưng (nam) sinh ngày 25/7/2011, Dư Lê Chân Phong (nam) sinh ngày 31/8/2012 và Dư Lê Bảo Ngọc (nữ) sinh ngày 23/12/2016, bà Thảo yêu cầu được nuôi 03 cháu và không yêu cầu ông Hiền cấp dưỡng để nuôi con.

3/ Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết, bị đơn ông Dư Phạm Hoàng Thế Hiền đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không rõ lý do. Vì thế Tòa án không tiến hành hòa giải được. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nên vụ án được đưa ra xét xử công khai vắng mặt các bên.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Lê Cao Thanh Thảo và ông Dư Phạm Hoàng Thế Hiền xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Nên được xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, thuộc phạm vi điều chỉnh của luật hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Nhận thấy cuộc sống chung của hai vợ chồng đã có thời gian hạnh phúc, đã có 03 con chung với nhau. Lẽ ra cả hai phải càng hiểu và quan tâm đến nhau nhiều hơn. Nhưng ông Hiền lại không quan tâm đến gia đình và các con, không thiện chí hàn gắn khi có rạn nứt trong quan hệ vợ chồng. Thậm chí khi bà Thảo có đơn xin ly hôn tại tòa án ông vẫn không quan tâm, không liên hệ với Tòa án để trình bày ý kiến của mình. Qua xác nhận của Công an phường Hưng Phú ngày 15/8/2025 (BL 06) thì ông Hiền có đăng ký thường trú tại địa phương nhưng không sinh sống từ năm 2017 đến nay. Tòa án đã triệu tập hòa giải vào các ngày 15/9/2025 và ngày 02/10/2025 (BL 28 và 40); triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 20/10/2025 và ngày 07/11 (BL 43 và 51) thậm chí nhắn tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng ông Hiền vẫn không liên hệ với Tòa án để giải quyết vụ kiện. Chứng tỏ ông không có thiện chí muốn duy trì cuộc hôn nhân này với bà Thảo nữa.

[3] Mặc dù đã được động viên hàn gắn đoàn tụ nhưng bà Thảo cho rằng giữa vợ chồng không hòa hợp về tính cách nên thường gây gổ, ông Hiền không quan tâm đến bà, làm cho bà tổn thương nhiều lần. Bản thân bà cũng không còn tình cảm gì với ông Hiền, không còn tha thiết muốn duy trì cuộc hôn nhân này nữa. Hội đồng xét xử nhận thấy đời sống chung thực tế của hai vợ chồng bà

Thảo và ông Hiền đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Và hôn nhân thì phải xuất phát từ sự tự nguyện của cả hai người. Nên việc bà Lê Cao Thanh Thảo xin được ly hôn là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: nguyên đơn xác định vợ chồng có 03 con chung tên Dur Lê Chấn Hưng (nam) sinh ngày 25/7/2011, Dur Lê Chấn Phong (nam) sinh ngày 31/8/2012 và Dur Lê Bảo Ngọc (nữ) sinh ngày 23/12/2016. Cả 03 cháu đang sống với nguyên đơn và đều có nguyện vọng tiếp tục được sống với mẹ. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không liên hệ tòa án và không thể hiện ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không thể giao con cho đương sự vắng mặt được. Xét trong thời gian vợ chồng ly thân, hiện nay cả 03 cháu do bà Thảo nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt, phù hợp với giới tính và tâm sinh lý của các cháu, theo Điều 58 và 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của bà Lê Cao Thanh Thảo là giao con cho bà tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên ông Dur Phạm Hoàng Thế Hiền vẫn được quyền tới lui thăm con theo qui định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

[5] Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: mặc dù đã được giải thích vấn đề cấp dưỡng là quyền lợi của con chung chứ không phải của người nuôi con nhưng bà Thảo vẫn không yêu cầu. Xét đây là tự nguyện thỏa thuận của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không được đặt ra giải quyết do đương sự không yêu cầu.

[6] Về tài sản và nợ chung: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn xác định không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

[7] Về án phí: nguyên đơn Lê Cao Thanh Thảo phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo qui định.

Vì các lẽ trên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3

- Căn cứ Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Căn cứ Điều 28, 35, 147, **228**, 235, 264, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số qui định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH



1/- Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Cho bà **Lê Cao Thanh Thảo** được ly hôn với ông **Dư Phạm Hoàng Thế Hiển**.

2/- Về con chung:

- Giao 03 cháu **Dư Lê Chấn Hưng** (nam) sinh ngày 25/7/2011, **Dư Lê Chấn Phong** (nam) sinh ngày 31/8/2012 và **Dư Lê Bảo Ngọc** (nữ) sinh ngày 23/12/2016 cho bà Lê Cao Thanh Thảo tiếp tục nuôi dưỡng.

- Không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Dư Phạm Hoàng Thế Hiển.

- Dành quyền thăm nom con chung cho ông Dư Phạm Hoàng Thế Hiển theo qui định của pháp luật.

3/- Về tài sản chung: Không có nên không điều chỉnh. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4/- Về nợ chung: Không có nên không điều chỉnh. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

5/- Về án phí: Bà Lê Cao Thanh Thảo phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002664 ngày 27/8/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Lê Cao Thanh Thảo đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường nơi cư trú thì các đương sự được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV 3- Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Thái Mỹ Nhung